

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn
thông tin mạng năm 2022

Các cứ các Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin mạng; căn cứ các Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0 và Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin mạng năm 2022.

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, tích hợp đồng bộ và kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo lập môi trường chia sẻ thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh, tạo nền tảng phát triển bền vững chính quyền số; gắn chuyển đổi số với hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, đồng thời bảo đảm an toàn thông tin mạng; từng bước xây dựng đô thị thông minh và kinh tế số.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa của tỉnh; trên 50% hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 (không bao gồm Dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn).

- 50-70% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 40-60% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30-50% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật và tối mật) của cấp tỉnh, cấp huyện; 95% của cấp xã được trao đổi trực tuyến trong nội bộ và giữa các cơ quan với nhau, tiến tới không chuyển văn bản giấy.

- 20-30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% CQNN cấp tỉnh, cấp huyện, 80% CQNN cấp xã cung cấp đầy đủ các thông tin và đẩy mạnh hoạt động giám sát việc công khai, minh bạch trên Cổng/Trang TTĐT theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh, nhằm bảo đảm quyền và cơ hội tiếp cận thông tin của người dân, doanh nghiệp.

- 100% các sở, ban, ngành kết nối liên thông cơ sở dữ liệu quản lý ngành qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung LGSP; hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh.

- Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% UBND cấp xã.

- Triển khai thí điểm một số dịch vụ số (y tế, giáo dục, giao thông, an ninh - trật tự, du lịch...).

- Bảo đảm an toàn thông tin: tối thiểu 70% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; 100% người đứng đầu và 50% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan Nhà nước được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin; 100% trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn; 100% cán bộ chuyên trách CNTT cấp tỉnh, cấp huyện được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin; hoàn thiện hệ thống giám sát và bảo vệ theo mô hình 04 lớp; triển khai SOC.

II. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách ứng dụng CNTT và ban hành các văn bản hướng dẫn về phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đô thị thông minh và kinh tế số theo hướng bền vững.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến, chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0; định hướng phát triển Chính quyền số; lồng ghép xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án thực hiện hàng năm, có kiểm tra, đánh giá kết quả và vai trò của người đứng đầu.

- Đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kịp thời xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình nhằm thúc đẩy ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng số

- Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II toàn tỉnh, bảo đảm hạ tầng kết nối liên thông, trao đổi văn bản, tài liệu của các cơ quan Đảng, Nhà nước

trên môi trường mạng; đẩy mạnh chuyển đổi mạng Internet từ giao thức IPv4 sang IPv6.

- Xây dựng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã, cho phép kết nối với các hệ thống hội họp đa phương tiện đảm bảo điều kiện phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành hiệu quả, tiết kiệm.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật CNTT đồng bộ trong các ngành, các cấp.

3. Phát triển các nền tảng, hệ thống

- Triển khai ứng dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP), kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ quốc gia (NGSP) bảo đảm đồng bộ các hệ thống dữ liệu quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử theo hướng Chính phủ số.

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tổ chức kết nối liên thông hệ thống dữ liệu của các ngành Bảo hiểm xã hội, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải...vào nền tảng tích hợp và chia sẻ dùng chung của tỉnh.

4. Phát triển dữ liệu

- Phát triển các dữ liệu, hình thành các cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương, trong đó bám sát định hướng phát triển các dữ liệu, cơ sở dữ liệu theo Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Chú trọng phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu của các ngành, các cấp; từng bước kết nối liên thông, hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; hình thành cơ sở dữ liệu mở theo định hướng tại Quyết định số 942/QĐ-TTg và quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp một lần khai báo được sử dụng trọn đời, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

5.1. Ứng dụng, dịch vụ CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước:

- Tiếp tục mở rộng ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, nhất là đối với cấp huyện, cấp xã.

- Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cấp ủy, chính quyền các cấp, bao gồm số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, mọi quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...), giám sát tiến độ công việc, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch số hóa tài liệu tại lưu trữ lịch sử tỉnh giai đoạn 2021-2025 trên phạm vi toàn tỉnh.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng: Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Du lịch, Xây dựng,...

5.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Ứng dụng các giải pháp hỗ trợ quản lý giao thông thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh, thanh toán không dùng tiền mặt,....

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả hệ thống dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4, kết hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và đôn đốc thực hiện công khai, minh bạch thông tin. Nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư; triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước tham gia vào phát triển kinh tế số.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

Tăng cường trang thiết bị và giải pháp kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc, đặc biệt là các hệ thống cung cấp thông tin và Dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp. Triển khai hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC); kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia. Kiện toàn, nâng cao năng lực và duy trì hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh.

Triển khai việc thực thi xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định.

Tổ chức các chương trình diễn tập, tập huấn, rà quét bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, đơn vị.

7. Phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, chính quyền số, đô thị thông minh và an toàn thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, giám đốc CNTT ở các CQNN để đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tế về triển khai ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số. Tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn chuyên sâu về an toàn thông tin, ứng cứu sự cố an ninh mạng cho cán bộ chuyên trách CNTT cấp tỉnh, cấp huyện. Đào tạo chuyên sâu về chuyển đổi số cho CIO và chuyên trách CNTT.

Tăng cường hợp tác trong, ngoài tỉnh và hợp tác quốc tế trong phát triển nguồn nhân lực CNTT, tạo điều kiện cho giáo viên, chuyên gia, CBCCVC về CNTT có điều kiện nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CNTT.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp; phát huy hiệu quả các Công/Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về chính sách, chủ trương, các lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong đời sống xã hội, đặc biệt là ứng dụng dịch vụ công trực tuyến. Tổ chức Hội thảo về chuyển đổi số năm 2022.

Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hiện hành về ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu cho UBND tỉnh về chủ trương, chiến lược, cơ chế chính sách thúc đẩy quá trình xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử theo hướng Chính quyền số, phát triển kinh tế số. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; phát huy vai trò người đứng đầu cơ quan nhà nước, phát huy tối đa vai trò quản lý nhà nước của đơn vị chuyên trách CNTT của tỉnh.

2. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tăng cường thử nghiệm áp dụng các mô hình và giải pháp công nghệ mới.

Thử nghiệm các mô hình kết hợp giữa các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp cùng nghiên cứu, hợp tác và thử nghiệm triển khai các giải pháp công nghệ để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, áp dụng công nghệ mới về ứng dụng CNTT trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ và quản lý nhà nước.

3. Thu hút nguồn lực đầu tư phát triển CNTT

Tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương qua các chương trình, dự án CNTT quốc gia. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa từ các doanh nghiệp công nghệ số, ưu tiên thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước vào đầu tư phát triển Khu công nghệ thông tin tập trung của tỉnh, từng bước phát triển ngành công nghiệp công nghệ số.

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ VÀ ƯỚC TÍNH KINH PHÍ

(Có Phụ lục danh mục các nội dung thực hiện kèm theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch này tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị, địa phương bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.
- Ưu tiên bố trí các nguồn kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022.
- Các cơ quan được giao chủ trì các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương và tổng hợp, định kỳ (6 tháng, năm) báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

- Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thu hút nguồn lực và các nguồn hỗ trợ từ Trung ương để thực hiện thành công Kế hoạch.

3. Các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương liên quan

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu trình UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị, địa phương để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án phù hợp theo Kế hoạch năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ của mình, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này để chủ động triển khai, thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Thành viên BCD CDS tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trọng Hải

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN
(Kèm theo Kế hoạch số _____ /KH-UBND ngày ____ / ____ /2022 của UBND tỉnh)

I. Nhiệm vụ, dự án đã phê duyệt chủ trương, bố trí một phần hoặc bố trí đủ kinh phí

TT	Nhiệm vụ /Dự án	Dự kiến kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)					Ghi chú	
					Tổng	NS TW	NS Tỉnh		NS Huyện		Xã hội hoá
							Đầu tư	Sự nghiệp			
1.	Triển khai Phần mềm tập huấn bồi dưỡng giáo viên (ETEP), trực tuyến	Thực vụ công tác bồi dưỡng, đào tạo trực tuyến cho đội ngũ giáo viên trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	2022	4.300			4.300			QĐ số 4240/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh
2.	Triển khai Phần mềm quản lý ngân hàng đề thi trực tuyến Intest	Thực vụ quản lý ngân hàng đề thi trực tuyến trong các trường Tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	2022	1.093			1.093			Phân bổ từ nguồn sự nghiệp năm 2022 của ngành
3.	Triển khai Phần mềm Hệ thống quản lý thi phòng máy Lan.test	Thực vụ quản lý thi phòng máy trong các trường Tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	2022	2.516			2.516			Phân bổ từ nguồn sự nghiệp năm 2022 của ngành
4.	Xây dựng cơ sở dữ liệu Kiều bào người Hà Tĩnh ở nước ngoài	Cơ sở dữ liệu Kiều bào người Hà Tĩnh ở nước ngoài	Sở Ngoại vụ	2022	440			440			Quyết định 3841/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh

	Tỉnh ở nước ngoài										v/v phân bổ kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước năm 2021
5.	Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu về giá tại tỉnh Hà Tĩnh	Hỗ trợ việc lưu trữ, quản lý và khai thác dữ liệu lịch sử giá cả thị trường hàng hóa, dịch vụ làm cơ sở để thực hiện tổng hợp, thống kê, báo cáo và hỗ trợ phân tích hiệu quả với nguồn số liệu chính xác, tin cậy đã được rà soát, đối chiếu chặt chẽ nhằm giảm thiểu sai sót	Sở Tài chính	2022	3.000				3.000		Quyết định số 4297/QĐ-UBND ngày 31/12/2021
6.	Triển khai phần mềm quản lý Kỳ họp HĐND các cấp	Triển khai phần mềm nhằm phục vụ quản lý Kỳ họp HĐND các cấp	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh	2022	4.300				4.300		Quyết định số 3656/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết Xây dựng phần mềm quản lý kỳ họp HĐND các cấp

7.	Nâng cấp Cổng DVC của tỉnh, hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp dùng chung	Đáp ứng Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	2021-2022	14.297				14.297		Quyết định số 3723/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh về việc cấp kinh phí cho Văn phòng UBND tỉnh
8.	Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Hà Tĩnh	Xây dựng nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) nhằm tích hợp, chia sẻ các CSDL dùng chung, chuyên ngành trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	2022	12.019				12.019		Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh
9.	Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II toàn tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ CNTT	Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% UBND cấp xã, phục vụ hệ thống DVC, hệ thống quản lý VB và ĐHTN và hệ thống khác	Sở Thông tin và Truyền thông	2022	11.000				11.000		Quyết định 4296/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh
10.	Triển khai lập hồ sơ và đánh giá xác định mức độ an toàn các hệ thống thông tin theo cấp độ	Xác định cấp độ bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	2022	300				300		Quyết định 4296/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh

11.	Hoàn thiện hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng của tỉnh (SOC)	Hoàn thiện hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng của tỉnh (SOC), bảo đảm ATTT mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; góp phần đáp ứng mô hình ATTT 4 lớp	Sở Thông tin và Truyền thông	2022	2.000			2.000			Quyết định 3841/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 Quyết định 4296/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh
12.	Xây dựng Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa tỉnh Hà Tĩnh	Xây dựng: - Công thông tin, App truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa; - CSDL doanh nghiệp, hộ kinh doanh, HTX có sản phẩm hàng hóa cần truy xuất nguồn gốc trên toàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	2022	1.500			1.500			Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 22/3/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết "Xây dựng Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa tỉnh Hà Tĩnh"
13.	Tổ chức tuyên truyền; Tổ chức các lớp tập huấn ứng dụng về CNTT, chuyên đổi số	Nâng cao Kiến thức và kỹ năng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng cho Lãnh đạo, CBCC, VC và người lao động, doanh nghiệp trên địa bàn	Sở Thông tin và Truyền thông và các huyện, thị xã, thành phố	2022	2.200			1.700	500		Quyết định 4296/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh và ngân sách cấp huyện

14.	Chuyển đổi số trong ngành Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển sản phẩm chất lượng cao	Sở NN&PT NT	2022	3.145			3.145			Ngân sách sự nghiệp của ngành
15.	Dự án Tăng cường năng lực quan trắc môi trường và nâng cấp hệ thống nhận, truyền, quản lý dữ liệu quan trắc tự động, liên tục tỉnh Hà Tĩnh	Nâng cao năng lực phân tích phục vụ phân định chất thải nguy hại, phân tích các độc chất ở dạng vết và siêu vết đáp ứng các quy định về kỹ thuật quan trắc môi trường; đáp ứng nhiệm vụ tiếp nhận và quản lý dữ liệu từ các trạm quan trắc phát thải (nước thải, khí thải) tự động của doanh nghiệp, trạm quan trắc môi trường xung quanh do nhà nước đầu tư và truyền dữ liệu về Bộ TNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	2021-2023	38.808	20.000	0	18.808			QĐ số 1630/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Tăng cường năng lực quan trắc môi trường và nâng cấp hệ thống nhận, truyền, quản lý dữ liệu quan trắc tự động, liên tục tỉnh Hà Tĩnh
16.	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Hà Tĩnh (VILG)	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và minh bạch của công tác quản lý đất đai. Phục vụ công tác quản lý đất đai, cung cấp dịch vụ công về đất đai và chia sẻ	Sở Tài nguyên và Môi trường	2019-2023	Theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án "Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai" thực hiện tại tỉnh Hà Tĩnh và Quyết định số 4291/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án "Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai" thực hiện tại tỉnh Hà Tĩnh						

		thông tin đất đai với các ngành có liên quan ...									
17.	Dự án Xây dựng phần mềm thành phần, bổ sung trang thiết bị phục vụ công điều hành nội bộ trên địa bàn huyện	Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện hiện đại; nâng cao ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, cá nhân và tổ chức, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước.	UBND huyện Lộc Hà	2022	10.551	0	8.440			2.111	Đã bố trí 7,2 tỷ tại Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 29/12/2020 của HĐND huyện và quyết định số 5477/QĐ-UBND, ngày 20/8/2021 của UBND huyện
18.	Đầu tư trang thiết bị hiện đại tại bộ phận một cửa liên thông cấp xã trên địa bàn huyện	Trang thiết bị CNTT hiện đại tại 06 Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã	UBND huyện Cẩm Xuyên	2022	2.900					2.900	Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 31/12/2021 của HĐND huyện Cẩm Xuyên
19.	Tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT; Nâng cấp, hoàn thiện Công TTĐT huyện và các xã, thị trấn	Bổ sung, tăng cường các trang thiết bị CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện. Hoàn thiện Công TTĐT của huyện và của các xã, thị trấn, bảo đảm vận hành ổn định, thông suốt, công khai, minh bạch.	UBND huyện Cẩm Xuyên	2022	2.000					2.000	Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/12/2021 của HĐND huyện Cẩm Xuyên

20.	Nâng cấp Công thông tin điện tử thị xã Kỳ Anh	Công TTĐT thị xã đảm bảo theo quy định	UBND thị xã Kỳ Anh	03/2022	370				370		Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 29/12/2021 của HĐND thị xã
Tổng kinh phí					116.739	20.000	8.440	80.418	7.881	0	Chưa bao gồm kinh phí thực hiện Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và CSDL đất đai thực hiện tại tỉnh Hà Tĩnh (VILG)” - Nguồn IDA

II. Danh mục nhiệm vụ, dự án cần triển khai mới từ năm 2022 thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU nhưng chưa bố trí kinh phí

STT	Nhiệm vụ/ Dự án	Dự kiến kết quả đạt được	Đơn vị chủ trì
1.	Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống giám sát và Điều hành thông minh (IOC) cấp tỉnh	Hệ thống giám sát và Điều hành thông minh (IOC) cấp tỉnh phục vụ công tác giám sát, chỉ đạo và điều hành của Lãnh đạo UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh
2.	Xây dựng và triển khai đề án đô thị thông minh tại thành phố Hà Tĩnh	Đô thị thông minh thành phố Hà Tĩnh	UBND thành phố Hà Tĩnh
3.	Xây dựng và triển khai đề án đô thị thông minh tại thị xã Kỳ Anh	Đô thị thông minh thị xã Kỳ Anh	UBND thị xã Kỳ Anh
4.	Xây dựng Công dữ liệu cấp tỉnh (data.hatinh.gov.vn)	Xây dựng Công dữ liệu tập trung cấp tỉnh kết nối các hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý của các ngành, địa phương, từng bước hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu mở cấp tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông

5.	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục; các phóng sự, chuyên đề, các tài liệu tuyên truyền sâu, rộng đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số	Nâng cao nhận thức cho người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế, các tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, từ đó tham gia vào quá trình chuyển đổi số của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PT&TH, Báo Hà Tĩnh, các sở ngành, địa phương
6.	Tổ chức hội thảo, tập huấn bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về xu hướng, định hướng chiến lược mới về chuyển đổi số cho lãnh đạo các cấp, các ngành và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng về chuyển đổi số cho lãnh đạo các cấp, các ngành	Sở Thông tin và Truyền thông
7.	Tiếp tục triển khai mở rộng phạm vi phủ sóng mạng viễn thông 4G và mạng Internet cáp quang	Bảo đảm hạ tầng internet băng rộng phục vụ quá trình chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông
8.	Triển khai đồng bộ hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã, liên thông hệ thống hội nghị truyền 4 cấp	Hình thành hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã, liên thông với hệ thống quốc gia, phục vụ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, ...các cấp	Văn phòng UBND tỉnh
9.	Triển khai hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Triển khai ứng dụng hệ thống thông tin nhằm phục vụ công tác báo cáo kinh tế-xã hội của tỉnh, liên thông, kết nối với hệ thống báo cáo của Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh
10.	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số quản lý về quy hoạch xây dựng, nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, các công trình hạ tầng kỹ thuật,...	Hình thành và phát CSDL về quy hoạch xây dựng, nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, các công trình hạ tầng kỹ thuật, phục vụ công tác QLNN ngành Xây dựng	Sở Xây dựng
11.	Xây dựng đề án đẩy mạnh chuyển đổi số hoạt động quản lý, xúc tiến đầu tư đối với Khu Kinh tế, các Khu Công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Tạo cơ sở, xác định các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số hoạt động quản lý, xúc tiến đầu tư đối với Khu Kinh tế, các Khu Công nghiệp trên địa bàn tỉnh	BQL KKT tỉnh
12.	Đào tạo năng lực ATTT cho cán bộ chuyên trách CNTT, đội ngũ ứng cứu sự cố ATTT các cấp của các cơ quan nhà nước trong tỉnh	Tổ chức đào tạo, góp phần nâng cao năng lực ATTT cho cán bộ chuyên trách CNTT, đội ngũ ứng cứu sự cố ATTT các cấp của các cơ quan nhà nước trong tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông

13.	Triển khai hệ thống phòng chống mã độc quản trị tập trung tại tỉnh, tích hợp với Trung ương	Xây dựng, phát triển hệ thống phòng chống mã độc quản trị tập trung tại tỉnh, tích hợp với Trung ương, nâng cao năng lực bảo đảm ATTT của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông
14.	Tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định 2783/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh	Phát triển nền thương mại điện tử của tỉnh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển KTXH của tỉnh	Sở Công Thương